

Số: **1669** /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày **30** tháng **7** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt chỉ tiêu và Kế hoạch tuyển dụng viên chức của Viện
Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương năm 2024**

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về giao số lượng người làm việc và lao động hợp đồng cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chỉ tiêu tuyển dụng viên chức bằng hình thức xét tuyển vào Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2024 là 15 người.

Điều 2. Ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương năm 2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Phân cấp cho Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương chịu trách nhiệm thực hiện việc tuyển dụng viên chức.

Hội đồng tuyển dụng viên chức; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Chánh Văn phòng Bộ; Chánh Thanh tra Bộ, Người đứng đầu các đơn vị liên quan và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ;
- Lưu: VT, Vụ TCCB (Q) 6



Nguyễn Chí Dũng

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức năm 2024 của
Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương
(Kèm theo Quyết định số **1669**/QĐ-BKHĐT ngày **30** tháng **7** năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-BKHĐT ngày 15/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1385/QĐ-BKHĐT ngày 19/6/2024 Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao số lượng người làm việc và lao động hợp đồng cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư năm 2024;

Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Bổ sung nhân lực vào các vị trí còn thiếu theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt cho các đơn vị thuộc Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng viên chức đảm bảo công khai, khách quan, dân chủ, chất lượng và theo đúng quy định của pháp luật để lựa chọn những người có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế được giao; căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm đã được phê duyệt và tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của chức danh nghề nghiệp tương ứng.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Hiện trạng số lượng người làm việc của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

Số lượng người làm việc được giao: 102 người

Số lượng người làm việc hiện có (tính đến 01/5/2024): 72 người

Số lượng người làm việc chưa sử dụng: 30 người

Số lượng người cần tuyển ở từng vị trí việc làm: 30 người

2. Chỉ tiêu tuyển dụng

Số lượng người tuyển dụng năm 2024 của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương: 15 người thông qua hình thức xét tuyển.

(Biểu chi tiết về số lượng, vị trí việc làm tuyển dụng viên chức năm 2024 tại Phụ lục 1 kèm theo).

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, ƯU TIÊN TUYỂN DỤNG

1. Điều kiện, tiêu chuẩn

Người đăng ký dự tuyển viên chức vào làm việc tại Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển dụng và có đủ các điều kiện sau đây:

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Trình độ đào tạo:

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển (*Biểu chi tiết kèm theo*);

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

g) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

h) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Các đối tượng và điểm ưu tiên được cộng vào kết quả điểm thi tại vòng 2, cụ thể như sau:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được **cộng 7,5 điểm**;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: **được cộng 05 điểm**;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: **được cộng 2,5 điểm**.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: **được cộng 1,5 điểm**.

Trường hợp người dự tuyển dụng viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. QUY ĐỊNH VỀ TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Tuyển dụng viên chức thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Nội dung tuyển dụng:

Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương chịu trách nhiệm về cách thức xét tuyển cụ thể để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Đối với vị trí việc làm yêu cầu trình độ ngoại ngữ, người dự tuyển phải có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ đáp ứng đủ điều kiện. Nếu có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau thì được sử dụng thay thế:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc) cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, học tập ở nước ngoài hoặc học tập bằng tiếng nước ngoài (Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc) ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận hoặc đương nhiên được công nhận theo quy định của pháp luật.

- Có bằng tốt nghiệp chuyên môn chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định có giá trị tương đương hoặc cao hơn tiêu chuẩn về ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

Trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin thì được dùng thay thế chứng chỉ tin học.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Thi viết

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng. Hội đồng tuyển dụng viên chức tổ chức xây dựng đề thi nghiệp vụ chuyên ngành tương ứng với

yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Các công việc liên quan đến việc ra đề thi phải thực hiện bảo mật theo quy định của pháp luật.

c) Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề).

d) Thang điểm: 100 điểm.

3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển:

3.1. Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (mẫu số 1 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ) vào 01 vị trí việc làm; người đăng ký dự tuyển viên chức phải khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời điểm nộp Phiếu đăng ký dự tuyển và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung kê khai trong Phiếu đăng ký dự tuyển.

3.2. Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức được coi là không đủ điều kiện để tham gia xét tuyển khi có 01 trong các trường hợp sau:

- 01 người đăng ký xét tuyển từ 02 vị trí trở lên;
- Kê khai không đầy đủ thông tin theo yêu cầu;
- Không ký xác nhận vào Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Phiếu gửi đến sau thời điểm hết hạn nhận hồ sơ (theo dấu đi của bưu điện).

3.3. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Phòng Hành chính – Nhân sự, Văn phòng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, 68 Phan Đình Phùng, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3.4. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng và trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương.

4. Xác định người trúng tuyển

4.1. Người trúng tuyển phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của vị trí việc làm.

c) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (đã bao gồm cả điểm ưu tiên) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Viện trưởng quyết định người trúng tuyển.

5. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng:

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức để xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên (nếu có) ... theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì sẽ bị hủy kết quả trúng tuyển.

V. KINH PHÍ

Lệ phí tuyển dụng được thực hiện theo thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

VI. CÁC THÔNG BÁO LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng sẽ được đăng công khai trên Báo Đầu tư, Trang thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại địa chỉ <http://www.mpi.gov.vn> và Cổng thông tin điện tử của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương tại địa chỉ <http://www.ciem.org.vn>.

2. Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, thời gian, địa điểm thi vòng 2 sẽ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương tại địa chỉ <http://www.ciem.org.vn>; giấy triệu tập sẽ được gửi cho thí sinh theo địa chỉ thí sinh đã đăng ký.

3. Kết quả điểm thi và kết quả trúng tuyển sẽ được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương tại địa chỉ <http://www.ciem.org.vn> và được gửi cho thí sinh theo địa chỉ thí sinh đã đăng ký.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương chịu trách nhiệm:

- Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức và tổ chức thực hiện tuyển dụng theo quy định của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP; xây dựng chi tiết việc tổ chức thực hiện tuyển dụng; công khai kế hoạch, chỉ tiêu tuyển dụng theo trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP và Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

- Thành lập Ban Giám sát để giám sát quá trình tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức;

- Quyết định công nhận kết quả các vòng thi, kết quả tuyển dụng;
- Báo cáo Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư qua Vụ Tổ chức cán bộ kết quả tuyển dụng;
- Ký hợp đồng làm việc với người trúng tuyển;
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền có liên quan đến công tác tuyển dụng.

2. Vụ Tổ chức cán bộ: Phối hợp với Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương hướng dẫn các bước tổ chức thực hiện tuyển dụng theo quy định.

3. Trung tâm Công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các thông tin liên quan đến việc tuyển dụng viên chức; Đăng tải thông tin về việc tuyển dụng viên chức của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương trên trang Thông tin điện tử của Bộ.

4. Báo Đầu tư: Đăng tải Thông báo tuyển dụng viên chức năm 2024 của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên Báo Đầu tư (báo giấy).

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương. Yêu cầu các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh vướng mắc đề nghị báo cáo Lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét, giải quyết. 

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

BIỂU TỔNG HỢP CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CỦA VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TRUNG ƯƠNG NĂM 2024

(kèm theo Kế hoạch tuyển dụng được ban hành tại Quyết định số 1669 ngày 30 tháng 7 năm 2024
của Bộ trưởng của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) ✓

TT	Đơn vị	VTVL cần tuyển dụng	Ngạch viên chức	Chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu	
					Chuyên môn nghiệp vụ	Bổ sung
1	Ban Nghiên cứu tổng hợp	Nghiên cứu viên	Nghiên cứu viên	03	Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành: Kinh tế (7310101), Kinh tế phát triển (7310105, 8310105, 9310105), Kinh tế quốc tế (7310106, 8310106, 9310106), Kinh tế số (7310109), Quản trị kinh doanh (7310101, 8340101, 9340101), Kinh doanh quốc tế (7340120), Tài chính ngân hàng (7340201, 8340201, 9340201), Kinh tế học (8310101, 9310101), Luật kinh tế (7380107, 8380107, 9380107).	Trình độ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc): bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
2	Ban Nghiên cứu kinh tế ngành và lĩnh vực	Nghiên cứu viên	Nghiên cứu viên	02	Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành: Kinh tế (7310101), Kinh tế phát triển (7310105, 8310105, 9310105), Kinh tế đầu tư (7310104, 8310104, 9310104), Kinh tế công nghiệp (7510604), Kinh tế nông nghiệp (7620115, 8620115), Kinh tế học (8310101, 9310101).	Trình độ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc): bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc

TT	Đơn vị	VTVL cần tuyển dụng	Ngạch viên chức	Chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu	
					Chuyên môn nghiệp vụ	Bổ sung
3	Ban Nghiên cứu viên môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh	Nghiên cứu viên	Nghiên cứu viên	02	Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành: Kinh tế (7310101), Kinh tế phát triển (7310105, 8310105), Luật (7380101, 8380101, 9380101), Luật kinh tế (7380107, 8380107, 9380107), Luật quốc tế (7380108, 8380108, 9380108), Kinh tế học (8310101, 9310101).	Trình độ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc): bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
4	Ban Nghiên cứu cải cách và phát triển doanh nghiệp	Nghiên cứu viên	Nghiên cứu viên	01	Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành: Kinh tế phát triển (7310105, 8310105), Kinh tế quốc tế (7310106, 8310106, 9310106), Quản trị kinh doanh (7340101, 8340101, 9340101), Luật (7380101, 8380101, 9380101), Luật kinh tế (7380107, 8380107, 9380107), Luật quốc tế (7380108, 8380108, 9380108).	Trình độ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc): bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
5	Ban Nghiên cứu xã hội	Nghiên cứu viên	Nghiên cứu viên	02	Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành: Kinh tế tài nguyên thiên nhiên (7850102), Quản lý tài nguyên và môi trường (7850101, 8850101), Xã hội học (7310301, 8310301), Quản lý nhà nước (7310205), Phát triển bền vững (8310313), Khoa học môi trường (9440301).	Trình độ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc): bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc

TT	Đơn vị	VTVL cần tuyển dụng	Ngạch viên chức	Chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu	
					Chuyên môn nghiệp vụ	Bổ sung
6	Trung tâm thông tin kinh tế - xã hội	Chuyên viên về truyền thông	Chuyên viên	01	Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành: Báo chí (7320101), Công nghệ truyền thông (7320106), Luật (7380101, 8380101), Luật kinh tế (7380107, 8380107).	Trình độ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc): bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
		Nghiên cứu viên	Nghiên cứu viên	01	Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành: Kinh tế (7310101), Kinh tế phát triển (7310105, 8310105), Kinh tế quốc tế (7310106, 8310106, 9310106), Luật (7380101, 8380101), Luật kinh tế (7380101, 8380101).	Trình độ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc): bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
7	Văn phòng Viện	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực	Chuyên viên	01	Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành: Quản trị nhân lực (7340404, 8340404), Quan hệ lao động (7340408), Luật (7380101), Kinh tế phát triển (7310105, 8310105), Kinh tế chính trị (7310102, 8310102), Quản lý kinh tế (8310101).	Trình độ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc): bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
		Kế toán	Kế toán viên	01	Tốt nghiệp đại học trở lên các ngành: Kế toán (7340301, 8340301), kiểm toán (7340302), tài chính ngân hàng (7340201)	Ngành không phải kế toán, kiểm toán thì cần có chứng chỉ kế toán viên; Trình độ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc): bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc

TT	Đơn vị	VTVL cần tuyển dụng	Ngạch viên chức	Chỉ tiêu tuyển dụng	Yêu cầu	
					Chuyên môn nghiệp vụ	Bổ sung
		Thủ quỹ	Chuyên viên thủ quỹ	01	Tốt nghiệp đại học các ngành: Kế toán (7340301), Tài chính ngân hàng (7340201), Kinh tế (7310101), Khoa học quản lý (7340401), Quản lý công (7340404), Quản trị văn phòng (7340406)	Trình độ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung Quốc): bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc
	Tổng số			15		